

Bản án số: 37/2017/HSST

Ngày 08/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ên - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao L, sinh năm 1990

ĐKHKT và nơi ở: Xóm 4, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/01/2012 bị UBND quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Trung tâm GDLĐXH số V – Từ Liêm – Hà Nội. Đến 23/12/2014, bị UBND quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời hạn 24 tháng tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số II – Hà Nội, đến 13/01/2016 chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2017 đến ngày 08/6/2017 thì chuyển tạm giam cho đến nay.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Vũ Ph, sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm 4, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

+ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Xóm 4, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Có mặt bị cáo, anh Ph; vắng mặt ông V).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 03/6/2017, Nguyễn Cao L đang ở nhà thì có người thanh niên tên Đạt, không rõ họ và địa chỉ ở đâu là bạn cùng nghiện ma túy với L đến chơi. Đạt có rủ L góp 100.000đ để đi mua hêrôin về cả hai cùng sử dụng, L đồng ý. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đạt chở L đến khu vực nghĩa trang xã Hải Phương, L đưa cho Đạt số tiền 85.000đ và nói chỉ có bằng đây tiền để góp, Đạt nhất trí và bảo L đứng chờ để Đạt đi mua hêrôin. Khoảng 10 phút sau, Đạt quay lại và đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói hêrôin và số tiền 5000đ để L đi mua 02 bộ bơm kim tiêm về sử dụng. L cầm vỏ bao thuốc lá bên trong có gói hêrôin và tiền mà Đạt đưa cho bỏ vào túi quần bên trái và đi bộ tìm hiệu thuốc để mua bơm kim tiêm. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến khu vực xóm 3, xã Hải Phương, huyện Hải Hậu thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái L 01 giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M). L khai nhận là gói hêrôin do L đã góp tiền với người thanh niên tên Đạt mua về để cả hai cùng sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ trên người L số tiền 5000đ.

Tại bản kết luận giám định số 471/GĐKTHS ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là heroine, trọng lượng mẫu M là 0,249 gam.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Cao L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu điều tra mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thì hành vi cất giấu trái phép trong túi quần 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,249 gam để sử dụng cho bản thân của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Cao L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cao L khai nhận đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Cao L tại phiên tòa được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 03/06/2017, tại khu vực xóm 4, xã Hải Phương, huyện Hải Hậu, tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Cao L cất giấu trái phép 01 gói hêrôin có trọng lượng 0,249 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Nguyễn Cao L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý

của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 17/01/2012, bị UBND quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Trung tâm GDLĐXH số V- Từ Liêm - Hà Nội. Đến ngày 23/12/2014 bị UBND quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số II- Hà Nội, đến 13/01/2016 chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho mình mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

Tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c. Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định *“Người nào tàng trữ... trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”* và đã được hướng dẫn tại điểm b tiểu mục 3.6 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ tư pháp.

Như vậy khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 hiện hành. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi

hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Đạt đã rủ L và góp tiền đi mua hêrôin về đưa cho L cất giấu để cùng sử dụng, do L không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ số hêrôin Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành xét cần tịch thu tiêu huỷ.

Số tiền 5.000đ đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2017.
3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 471/GĐKTHS ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;
 - Trả lại cho bị cáo số tiền 5000đ (năm nghìn đồng).(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 14/7/2017 và Biên lai thu tiền số AA/2012/07371 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).
4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Cao L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- Công an Huyện: 02 bản;
- UBND xã Hải Phương: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Thung